TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 250 /2021/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 29 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Khoản 4 Điều 397; Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 230/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị Hồng N , sinh năm 1983

HKTT+ Cư trú: Tổ 53, cụm 8, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Anh Hoàng Xuân T , sinh năm 1982

HKTT+ Cư trú: Tổ 53, cụm 8, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng N và anh Hoàng Xuân T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội ngày 06/5/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không hòa hợp. Hai bên đã tìm mọi cách để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị N , anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2].Về con chung: anh, chị xác định có 02 con chung là:

1. Hoàng Thanh T, sinh ngày 01/05/2013
2. Hoàng Hữu B, sinh ngày 12/12/2008

Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao con chung là Hoàng Thanh T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung là Hoàng Hữu B cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3].Về tài sản, nhà đất, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
[4].Về lệ phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng N và anh Hoàng Xuân T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: anh, chị xác định có 02 con chung là:

1. Hoàng Thanh T, sinh ngày 01/05/2013
2. Hoàng Hữu B, sinh ngày 12/12/2008

Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao con chung là Hoàng Thanh T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung là Hoàng Hữu B cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị N , anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Hồng N tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 00032623 ngày 12/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THA dân sự quận Tây Hồ
- UBND phường Phú Thượng
(GCN kết hôn số 204, quyển số 01 Ngày 06/5/2008)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Tuyết Mai